

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **107/2019/HS-ST**.

Ngày: 19-12-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Hiếu

Ông Trần Văn Điệp

- Thư ký phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Thào A H, sinh ngày 21/7/2001 tại tỉnh G. Nơi đăng ký HKTT: Bản P, xã T, huyện NP, tỉnh Đ; Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông Thào A Ch và bà Lù Thị Ch1; Bị cáo đang chung sống như vợ chồng với Dì Thị S.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/8/2019 đến ngày 31/8/2019 được hủy bỏ tạm giữ (bị cáo có mặt).

Bị hại: Anh **Giàng A S**, sinh năm 1992 (vắng mặt).

HKTT: Bản H, xã T, huyện S, tỉnh C.

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do muốn có phương tiện đi tìm việc làm nên Thào A H nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô. Khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 22/8/2019 H đi bộ từ phòng trọ (ấp T, xã P, huyện N) đến các dãy trọ xung quanh, mục đích xem

có xe mô tô nào không có ai trông coi để trộm cắp. Khi đi đến dãy trọ của anh Hồ Bá Tr thuộc ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai thì H thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 25B1-207.25 màu xanh bạc của anh Giàng A S để trước cửa phòng trọ số 2 không ai trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên. H đi đến và ngồi lên xe xem có chìa khóa trên xe hay không thì thấy anh S từ phòng trọ đi ra nên H bỏ ra ngoài. Khi thấy anh S quay vào lại phòng trọ, H lên đến dùng chìa khóa (chìa khóa này H nhặt được trước đó) mở khóa rồi đẩy xe mô tô ra đường nổ máy chạy xe đi.

Anh S phát hiện xe mô tô bị trộm cắp nên điều khiển xe mô tô của vợ biển số 25B1-472.49 đến Đồn Công an khu công nghiệp trình báo. Khi anh S đi đến đoạn đường T thuộc xã P, huyện N thì phát hiện H đang điều khiển xe mô tô biển số 25B1-207.25 nên đuổi theo và hô “Cướp, cướp”. Khi chạy đến ngã tư Tín Nghĩa, do có nhiều người đang dừng đèn đỏ nên H đi chậm lại thì anh S điều khiển xe chạy từ phía sau đến tông thẳng vào xe mô tô H đang điều khiển làm hai xe ngã xuống đường. H bỏ chạy nhưng bị anh S đuổi theo, vật H ngã xuống đường. Sau đó có người qua đường là anh Nguyễn Hữu Th hỗ trợ anh S bắt giữ H, anh Th và anh S đưa H và tài sản về giao cho Công an xã P lập biên bản quả tang.

* Tang vật thu giữ:

- + 01 xe mô tô Yamaha Exciter biển số 25B1-207.25 màu xanh-bạc.
- + 01 chìa khóa có chữ Y1080.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 149/KLĐG-HĐĐG ngày 26/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N đã kết luận: 01 xe mô tô Yamaha Exciter biển số 25B1-207.25, màu xanh-bạc giá trị sử dụng còn lại 55% trị giá 30.250.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 103/CT.VKS-NT ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Thào A H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị: Bị cáo Thào A H có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức rõ hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, bị cáo đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội. Tuy nhiên xét cho bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi và bị hại có đơn bãi nại nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Thào A H từ 14 đến 18 tháng tù, đồng thời đề nghị áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa có chữ Y 1080 là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo Thào A H không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Vào ngày 22/8/2019 tại ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai –Thào A H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu xanh - bạc biển số 25B1-207.25 của anh Giàng A S trị giá 30.250.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ.

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội. Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của bị cáo Thào A H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Thào A H có nhân thân tốt.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại và anh S đã có đơn bãi nại cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặt khác bị cáo H là người dân tộc thiểu số, kiến thức hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo H khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

[4]. Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu xanh-bạc biển số 25B1-207.25 của anh Giàng A S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho anh S là phù hợp pháp luật.

+ 01 chìa khóa có chữ Y1080 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, anh S không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Thào A H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Thào A H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Thào A H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 22/8/2019 đến ngày 31/8/2019.

* Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa có chữ Y1080.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao nhận ngày 15/11/2019).

* Về án phí: Buộc bị cáo Thào A H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai

